

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2022/HS-ST
Ngày 27-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Hoàng A, sinh năm 1983 tại tỉnh A; hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã V, thị xã T, tỉnh A. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới T1: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Hoa Thị T; tiền án: Bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 08/01/2020 (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 249/2021/HS-ST ngày 05/5/2021). Tiền sự: Không có. Ngày 28/7/2022, Trần Hoàng A ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng A và người đàn ông tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn bè quen biết nhau khi cùng làm thử việc tại một Công ty (không rõ địa chỉ) ở đại bàn huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng tháng 5/2022, Trần Hoàng A cho T1 ở chung phòng trọ của Trần Hoàng A tại nhà trọ Huy Hoàng – Dương Cường, đường DF1, khu phố 7, phường C, thị xã B, tỉnh B.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/7/2022, T1 rủ Trần Hoàng A đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Trần Hoàng A đã đồng ý và rủ T1 đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn K, địa chỉ: Đường DA3, khu phố 3, phường M, thị xã B (là nơi Trần Hoàng A đang làm công nhân) để trộm cắp tài sản. Vì trong quá trình làm việc, Trần Hoàng A biết công nhân ở Công ty hay để điện thoại trên bàn gần chỗ làm, không có người trông coi.

Khoảng 01 giờ cùng ngày, Trần Hoàng A và T1 đi bộ đến Công ty KingDom, rồi lén lút trèo rào vào bên trong Công ty. Trần Hoàng A và T1 chia ra mỗi người đi một hướng khác nhau để tìm tài sản trộm cắp. Trần Hoàng A đi đến bộ phận lò đúc thì phát hiện các công nhân đang làm việc tại lò đúc, trên bàn gần lò đúc (cách khoảng 05m) có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54, màu xA của ông Nguyễn Văn P. Trần Hoàng A lén lút đi lại lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần bên trái, rồi leo rào ra bên ngoài Công ty về phòng trọ ngủ trước. Khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, Trần Hoàng A thấy T1 về phòng trọ nhưng T1 nói không lấy trộm được gì. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Trần Hoàng A đưa chiếc điện thoại Oppo A54 trộm được cho T1 đem đi bán. Sau đó, T1 về nói với Trần Hoàng A là T1 đã cầm điện thoại tại Tiệm cầm đồ T (địa chỉ: Đường DB8 –NB6, khu phố 3, phường M, thị xã B, do Bùi Việt H, sinh năm 1990, HKTT: khu phố 3, phường M, thị xã B làm chủ) được số tiền 1.700.000 đồng. T1 đã lấy 1.500.000 đồng chuộc lại điện thoại di động hiệu Vivo của T1 đã cầm cố trước đó tại tiệm cầm đồ khác (không rõ địa chỉ), và đưa điện thoại Vivo cho Trần Hoàng A sử dụng. Còn lại 200.000 đồng, T1 và Trần Hoàng A sử dụng mua đồ ăn hết. Sau đó, T1 bỏ đi khỏi phòng trọ của Trần Hoàng A.

Khoảng 03 giờ ngày 25/7/2022, ông P phát hiện bị mất điện thoại di động hiệu Oppo A54, nên xem lại hình ảnh camera của Công ty thì thấy có 01 đối tượng đeo khẩu trang có đặc điểm giống với Trần Hoàng A đi đến khu vực nơi để điện thoại. Ngày 27/7/2022, ông P đến Đoàn Công an Khu công nghiệp Mỹ Phước trình báo. Ngày 28/7/2022, Trần Hoàng A đến Đoàn Công an Khu công nghiệp Mỹ Phước đầu thú. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xA; 01 (một) USB màu trắng bạc bên trong chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Trần Hoàng A trộm cắp tài sản.

Theo Kết luận định giá tài sản số 99 ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A54, màu xA trị giá 2.850.000 đồng.

Qua làm việc, chị Bùi Việt H khai: Ngày 25/7/2022, tại Tiệm cầm đồ T không có ai cầm cố chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn P yêu cầu bị cáo Trần Hoàng A bồi thường số tiền 2.850.000 đồng. Bị cáo Trần Hoàng A đồng ý bồi thường nhưng hiện chưa có tiền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản thị xã Bến Cát.

Tại bản Cáo trạng số 173/CT-VKSBC ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Hoàng A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá T1 chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng A mức án tù 10 tháng đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xA.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho phía bị hại theo kết quả định giá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị

cáo, bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ cùng ngày, Trần Hoàng A và đối tượng tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi bộ đến Công ty K, rồi lén lút trèo rào vào bên trong Công ty. Trần Hoàng A và T1 chia ra mỗi người đi một hướng khác nhau để tìm tài sản trộm cắp. Trần Hoàng A đi đến bộ phận lò đúc thì phát hiện các công nhân đang làm việc tại lò đúc, trên bàn gần lò đúc (cách khoảng 05m) có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54, màu xanh của ông Nguyễn Văn P. Trần Hoàng A lén lút đi lại lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần bên trái, rồi leo rào ra bên ngoài Công ty về phòng trọ ngủ trước. Khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, Trần Hoàng A đưa chiếc điện thoại Oppo A54 trộm được cho T1 đem đi bán để lấy tiền tiêu xài. Quá trình điều tra không thể thu hồi được chiếc điện thoại này.

Ngày 03/8/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát xác định: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54, màu xanh đã qua sử dụng có trị giá là 2.850.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trần Hoàng A đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Trần Hoàng A đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 173/CT-VKSBC ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trần Hoàng A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham lam tư lợi, nên bị cáo đã cố tình thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 249/2021/HSST ngày 05/5/2021, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 08 (tám) tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành hình phạt xong, bị cáo chưa được xóa án tích, nhưng lại cố tình thực hiện hành vi phạm tội mới, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ học vấn hạn chế và bị cáo đã đầu thú sau khi hành vi phạm tội bị phát giác. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát sẽ áp dụng các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn P có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.850.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xA.

[8] Xét ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) hiện đã bỏ trốn, HĐXX kiến nghị Cơ quan Công an tiếp tục điều tra làm rõ, khi bắt được sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hoàng A phải nộp theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hoàng A phải nộp theo quy định tại Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội dA và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng A 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù được T1 từ ngày 28/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Trần Hoàng A phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn P số tiền là 2.850.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xA (máy bị trầy xước, không kiểm tra được model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 12/10/2022 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

4. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Hoàng A phải nộp 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Hoàng A phải nộp 300.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm

Nguyễn Kim Lý

Vũ Phước Thành

